

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 33/NBTPC

Ninh Bình, ngày 24 tháng 5 năm 2016

V/v Công bố thông tin về kết quả  
tổ chức Đại hội đồng cổ đông  
thường niên năm 2016

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước.  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình.
2. Mã chứng khoán: NBP.
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 01 A, đường Hoàng Diệu, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.
4. Điện thoại 030 2210537 Fax: 030 3873762
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bùi Mạnh Hùng .
6. Nội dung thông tin được công bố: **Công bố thông tin kết quả Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.**

Thực hiện Thông tư: 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình xin được công bố kết quả tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, bao gồm:

- Toàn văn Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 24 tháng 5 năm 2016

- Toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên của công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình ngày 24 tháng 5 năm 2016

Kính đề nghị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội thông báo rộng rãi đến các cổ đông và nhà đầu tư.

Chúng tôi xin cam kết thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố./.

**Nơi nhận:**

- Ủy Ban chứng khoán NN;
- Sở GDCKHN;
- Lưu VT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**Bùi Mạnh Hùng**

Số : ~~337~~BB/NBTPC-ĐHCD

Ninh Bình, ngày 24 tháng 5 năm 2016

**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

\* Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH.

\* Địa chỉ trụ sở chính: Số 01A, đường Hoàng Diệu, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

\* Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 0903000161 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình cấp lần đầu ngày 31/12/2007. Đăng ký thay đổi lần thứ nhất số: 2700283389, ngày 25/10/2011.

\* Thời gian họp: Bắt đầu lúc 08 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 5 năm 2016

\* Địa điểm họp: Hội trường Góc 4- Nhà điều hành, Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình; Địa chỉ số 01A - Đường Hoàng Diệu, Phường Thanh Bình, TP.Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

\* Thành phần tham dự đại hội.

**1. Hội đồng quản trị**

- |                           |                 |
|---------------------------|-----------------|
| 1. Ông: Tống Đức Chính    | - Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông: Trịnh Văn Đoàn    | - Ủy viên HĐQT  |
| 3. Bà: Nguyễn Thị Hải Yến | - Ủy viên HĐQT  |
| 4. Ông: Võ Phùng Thuận    | - Ủy viên HĐQT  |
| 5. Ông: Nguyễn Trọng Hiền | - Ủy viên HĐQT  |

**2. Ban Kiểm soát**

- |                            |                         |
|----------------------------|-------------------------|
| 1. Bà: Nguyễn Thị Tường Vi | - Trưởng Ban Kiểm soát  |
| 2. Ông: Trần Ngọc Thọ      | - Ủy viên Ban Kiểm soát |
| 3. Ông: Phạm Hoàng Giang   | - Ủy viên Ban Kiểm soát |

**3. Cổ đông và các đại diện cổ đông tham dự Đại hội**

Số đại biểu tham dự: Tổng số cổ đông tham dự là 22 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 11.352.652 cổ phần, chiếm 88,24 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình.

**4. Đại biểu khách mời tham dự Đại hội**

- Ông Phan Thanh Xuân – Phó Tổng Giám đốc, đại diện Tổng Công ty Phát điện 3.



## DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

### I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI.

1. Ban tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội

2. Ban tổ chức báo cáo kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội

Đến thời điểm khai mạc Đại hội có 22 cổ đông sở hữu, đại diện sở hữu và uỷ quyền 11.352.652 cổ phần, chiếm tỷ lệ 88,24 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình sửa đổi lần thứ nhất năm 2013; Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ ban hành kèm theo quyết định số 190/NBTPC-HĐQT ngày 03/7/2008 thì tỷ lệ 88,24% đủ điều kiện để tiến hành đại hội.

3. Khai mạc Đại hội

Ông Bùi Mạnh Hùng - Chánh văn phòng (cổ đông Công ty) thay mặt Ban tổ chức tiến hành điều hành:

3.1. Nghi lễ chào cờ

3.2. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự đại hội.

3.3. Đề xuất và lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông biểu quyết để bầu:

3.3.1. Đoàn chủ tịch

Danh sách Đoàn chủ tịch:

- Ông: Tống Đức Chính - Chủ tịch HĐQT Công ty, Chủ trì

Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua với tỷ lệ: 100 %.

3.3.2. Thư ký

Danh sách do Ban tổ chức đề xuất:

- Ông: Phạm Minh Hùng - Cổ đông Công ty

Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua với tỷ lệ: 100 %.

3.3.3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Danh sách do Ban tổ chức đề xuất:

1. Ông: Nguyễn Đức Hòa - Trưởng Ban

2. Ông: Dương Công Minh - Uỷ viên

3. Ông: Trần Văn Khôi - Uỷ viên

Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua với tỷ lệ: 100 %.

3.3.4. Ban kiểm phiếu biểu quyết

Danh sách do Ban tổ chức đề xuất:

1. Ông: Nguyễn Đức Hòa - Trưởng Ban

2. Ông: Nguyễn Ngọc Thăng - Uỷ viên

3. Ông: Đường Xuân Hồng - Uỷ viên

Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua với tỷ lệ: 100 %.

#### 4. Thông qua chương trình Đại hội

Ông Tổng Đức Chính - Chủ trì ĐH giới thiệu các nội dung của Đại hội.

- Chủ trì Đại hội đề nghị biểu quyết thông qua:

Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua với tỷ lệ: 100 %.

#### 5. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và công bố Thẻ lệ biểu quyết

Ông Nguyễn Đức Hòa - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

- Chủ trì Đại hội đề nghị biểu quyết thông qua:

Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua với tỷ lệ: 100 %.

## II. CÁC BÁO CÁO TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI.

#### 1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2015, kế hoạch SXKD năm 2016

Ông Trịnh Văn Đoàn - TV HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT, Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

#### 2. Báo cáo tài chính năm 2015

Bà: Lương Thị Nguyệt - Kế toán Trưởng đọc Báo cáo tài chính 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán UHY ACA.

#### 3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát và lựa chọn Công ty kiểm toán

Bà Nguyễn Thị Tường Vi - Trưởng ban Kiểm soát đọc Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015.

Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình năm 2016 là: Công ty TNHH KPMG.

#### 4. Báo cáo thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát; Dự kiến phân chia các quỹ, mức trả cổ tức năm 2015; Dự kiến kế hoạch mức chi trả cổ tức năm 2016 và một số chỉ tiêu quỹ tiền lương năm 2016

Ông Phạm Viêt Triệu - Trưởng phòng Tổ chức Công ty trình bày Báo cáo thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát, thư ký HĐQT; Dự kiến phân chia các quỹ và mức trả cổ tức năm 2015 và Kế hoạch trả lương năm 2016.

##### 4.1. Mức lương và thù lao của các thành viên HĐQT, TGD, BKS năm 2015

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015. Tổng quỹ tiền lương người lao động và tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS năm 2015 được thực hiện theo kế hoạch như nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua. Trong đó:

- Tổng tiền lương năm 2015 của Chủ tịch HĐQT, TGD, Phó TGD, KTT là 1.980 triệu đồng

- Thù lao cho các thành viên kiêm nhiệm của HĐQT, BKS là 514,8 triệu đồng.

#### 4.2. Dự kiến chi trả mức lương và thù lao của các thành viên HĐQT, TGD, BKS năm 2016

\* Mức lương tạm tính của Chủ tịch HĐQT, Ban TGD, Kế toán trưởng và thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, Ban KS năm 2016 như sau:

|                           |                         |
|---------------------------|-------------------------|
| - Lương chủ tịch HĐQT     | = 25.000.000 đồng/tháng |
| - Lương Tổng giám đốc     | = 24.000.000 đồng/tháng |
| - Lương Phó TGD           | = 21.000.000 đồng/tháng |
| - Lương Kế toán trưởng    | = 19.000.000 đồng/tháng |
| - Lương TBKS chuyên trách | = 21.000.000 đồng/tháng |

Mức lương trên chưa bao gồm thưởng VHAT và thu nhập khác (nếu có).

Thù lao của các thành viên HĐQT, BKS

|                      |                        |
|----------------------|------------------------|
| - Thù lao của TVHĐQT | = 4.200.000 đồng/tháng |
| - Thù lao của TVBKS  | = 3.800.000 đồng/tháng |

Tổng tiền lương và thù lao các thành viên trên năm 2016 sẽ được hạch toán vào chi phí giá thành sản xuất điện năm 2016.

#### 4.3. Quỹ tiền lương năm 2016

- Quỹ tiền lương kế hoạch (Vkh 2016) là: 83.506,56 triệu đồng
- Tiền thưởng VHAT điện năm 2016 là 16.153,73 triệu đồng

Căn cứ kết quả SXKD năm 2016, Đại hội Đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định điều chỉnh mức tăng hay giảm Quỹ tiền lương chung của Công ty; Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban TGD, Ban KS và Kế toán trưởng do HĐQT Công ty xem xét và quyết định

#### 4.4. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2015

Lợi nhuận chưa phân phối năm 2014 còn lại là 19.156,78 triệu đồng (sau khi trừ vi phạm thuế TNDN 40,81 triệu đồng).

Lợi nhuận phân phối của năm 2015 là 48.873,76 triệu đồng được phân ra như sau:

- + Trích Quỹ đầu tư phát triển (30%): 14.662,13 triệu đồng
- + Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi: 9.774,75 triệu đồng
- + Trích thưởng cho Ban điều hành: 340,23 triệu đồng
- + Trả cổ tức cho các cổ đông là 15% vốn điều lệ: 19.298,25 triệu đồng
- + Lợi nhuận còn lại năm 2015: 4.798,40 triệu đồng
- + Lũy kế lợi nhuận còn để lại năm 2014+2015 là: 23.955.18 triệu đồng

\* Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét quyết định phân phối Lợi nhuận còn lại vào thời điểm thích hợp.

\* Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét quyết định thời gian chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức vào thời điểm thích hợp.

## 5. Chi trả cổ tức năm 2016

- Dự kiến mức chi trả cổ tức năm 2016 tối thiểu là 5%.

## 6. Sửa đổi Điều lệ Công ty

Ông Bùi mạnh Hùng – Chánh Văn phòng trình bày dự kiến sửa đổi một số điều trong điều lệ Công ty.

## 7. Miễn nhiệm thành viên BKS

Đại hội tiến hành biểu quyết miễn nhiệm các ông, bà có tên sau bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết:

1. Bà Nguyễn Thị Tường Vi - TB BKS

2. Ông Trần Ngọc Thọ - TV BKS

Kết quả biểu quyết: Đại hội nhất trí với tỷ lệ 100%.

Chủ trì Đại hội đề xuất danh sách các ứng cử viên để bầu cử bổ sung thanh thế các thành viên BKS nhiệm kỳ 2013-2018:

1. Bà Lương Thị Thúy - TV BKS

2. Bà Phạm Thị Huyền - TV BKS.

Kết quả biểu quyết: Đại hội nhất trí biểu quyết với tỷ lệ 100%.

## 8. Phát biểu của đại diện Lãnh đạo Tổng Công ty Phát điện 3

Ông Phan Thanh Xuân - Phó TGD, đại diện lãnh đạo Tổng Công ty Phát điện 3 phát biểu ý kiến ghi nhận về sự cố gắng của NBTPC trong năm 2015, thông báo tình hình hoạt động và SXKD của Tổng công ty phát điện 3, nêu lên những vấn đề cần triển khai của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình trong thời gian tới.

## III. PHẦN THẢO LUẬN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG.

Sau khi trình bày nội dung các tờ trình tại Đại hội, Chủ trì Đại hội điều hành phần thảo luận, phát biểu ý kiến về những nội dung đã báo cáo, ý kiến của các cổ đông tham dự Đại hội như sau:

1. Ông Nguyễn Trọng Hiền – TVHĐQT đại diện công ty cổ phần Vĩnh Thịnh và cổ đông khác, để đảm bảo hài hòa quyền lợi của các cổ đông nhằm đóng góp nhiều hơn nữa nâng cao công tác quản lý để nâng cao năng suất lao động, giảm giá thành, đề nghị không sửa Điều 18 và Điều 20 nhằm đảm bảo lợi ích chung của doanh nghiệp cũng như lợi ích của các cổ đông

\* Tiếp thu và giải trình các ý kiến

- Chủ trì Đại hội tiếp thu ý kiến của cổ đông, nhất trí không sửa đổi Điều 18 và điều 20.

#### IV. BẦU BỔ SUNG CÁC CHỨC DANH THÀNH VIÊN BKS

Ông Tống Đức Chính - Thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành chương trình biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội.

##### \*Ban Bầu cử

Danh sách do Đoàn chủ tịch đề xuất:

1. Ông: Nguyễn Đức Hòa - Trưởng Ban
2. Ông: Nguyễn Ngọc Thăng - Ủy viên
3. Ông: Đường Xuân Hồng - Ủy viên

Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua với tỷ lệ: 100 %.

- Ban bầu cử báo cáo Đại hội quy định cách thức bầu cử bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2013-2018

- Chủ trì Đại hội đề nghị biểu quyết thông qua:

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ: 100 %.

*\*Kết quả biểu quyết như sau:*

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 11.352.652 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Đại Hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018.

Kết quả những người trúng cử vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018 như sau:

1. Bà Lương Thị Thúy - TV BKS
2. Bà Phạm Thị Huyền - TV BKS.

Ban kiểm soát mới đã họp phiên thứ nhất và bầu ra Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018 là Bà Lương Thị Thúy, làm việc chuyên trách tại NBTPC. Kết quả bầu Trưởng ban kiểm soát đã được báo cáo trước Đại hội. Đại hội ghi nhận báo cáo kết quả bầu Trưởng Ban của Ban kiểm soát.

#### V. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ KHÁC THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

##### 1. Nội dung xin ý kiến biểu quyết.

- Nội dung 1: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016.
- Nội dung 2: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015.
- Nội dung 3: Thông qua dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch SXKD năm 2016.
- Nội dung 4: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015.

- Nội dung 5: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015.
- Nội dung 6: Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH KPMG là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.
- Nội dung 7: Thông qua quyết toán Quỹ lương người lao động, Tiền lương của CT HĐQT, Ban TGD, KTT và Thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS năm 2015.
- Nội dung 8: Thông qua Tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban TGD, BKS, Kế toán trưởng, Quỹ lương năm 2016.
- Nội dung 9: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015.
- Nội dung 10: Thông qua sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty.

## 2. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội là: 22 phiếu, số cổ phần tương ứng là: 11.352.652 cổ phần.

2.1.Nội dung 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016

+Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 11.352.652 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

2.2.Nội dung 2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015

| TT | DIỄN GIẢI                  | ĐVT      | Kế hoạch ĐHCĐ 2015 | Thực hiện năm 2015 | So sánh TH/KH (%) |
|----|----------------------------|----------|--------------------|--------------------|-------------------|
| 1  | Sản lượng điện phát        | Tr. kWh  | 292,00             | 326,79             | 111,91            |
| 2  | Sản lượng điện thương phẩm | Tr. kWh  | 261,0              | 292,86             | 112,21            |
| 3  | Tổng chi phí SXKD          | Tr. đồng | 643.073,61         | 669.177,9          | 104,07            |
| 4  | Tổng doanh thu SXKD        | Tr. đồng | 655.219,89         | 731.766,34         | 111,68            |
| 5  | Lợi nhuận trước thuế       | Tr. đồng | 12.146,27          | 62.588,43          | 515,29            |
| 6  | Thuế TNDN 22%*LNTT         | Tr. đồng | 2.672,18           | 13.711,67          | 513,13            |
| 7  | Lợi nhuận sau thuế         | Tr. đồng | 9.474,09           | 48.876,76          | 515,90            |
| 8  | Cổ tức (KH:5%)             | Tr. đồng | 6.432,75           |                    |                   |



+Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 11.352.652 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

2.3. Nội dung 3. Thông qua dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch SXKD năm 2016 và Kế hoạch cải tạo nâng cấp thiết bị trong năm 2016 và các năm tới.

\* Dự kiến các chỉ tiêu chính của KH SXKD năm 2016 như sau:

| TT | DIỄN GIẢI                     | Kế hoạch năm 2016 | ĐVT        |
|----|-------------------------------|-------------------|------------|
| 1  | Sản lượng điện phát           | 250               | Triệu kWh  |
| 3  | Sản lượng điện thương phẩm    | 223,75            | Triệu kWh  |
| 4  | Tổng chi phí SXKD             | 574.245,92        | Triệu đồng |
| 5  | Tổng doanh thu SXKD           | 587.620,92        | Triệu đồng |
| 6  | Lợi nhuận trước thuế (LNTT)   | 13.375,00         | Triệu đồng |
| 7  | Thuế TNDN                     | 2.675,00          | Triệu đồng |
| 8  | Lợi nhuận sau thuế            | 10.700,00         | Triệu đồng |
| 9  | Cổ tức tối thiểu 2016: 5%*VĐL | 6.432,75          | Triệu đồng |

Năm 2016, Công ty tiếp tục không tham gia thị trường phát điện cạnh tranh và Công ty đang đàm phán giá điện với Tập đoàn điện lực Việt Nam nên số liệu kế hoạch trình Đại hội là tạm tính. Đại hội giao cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt điều chỉnh các chỉ tiêu có liên quan đến Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 sau khi ký được hợp đồng mua bán điện với EVN.

\*\* Kế hoạch cải tạo nâng cấp thiết bị trong năm 2016 và các năm tới:

Tiếp tục triển khai đầu tư củng cố cải tạo, nâng cấp thiết bị chính như lò hơi, turbine, máy phát điện, máy biến thế, hệ thống rơ le bảo vệ, hệ thống kích thích tĩnh máy phát điện, hệ thống cầu bốc than, bản thể hệ thống khử bụi tĩnh điện...

- Triển khai thay xong bản thể tuabin máy 3, tiến hành đánh giá và đề xuất thực hiện sửa chữa turbine tiếp theo, theo kế hoạch đại tu, phục hồi các turbine giai đoạn (2015-2018) theo Quyết định số 376/QĐ-NBTPC-HĐQT ngày 18/10/2013 của Hội đồng quản trị triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2013.

- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư, cải tiến, nâng cấp, thay mới các hệ thống, thiết bị vận hành tuổi thọ cao, hiệu suất kém, thiếu an toàn bằng các thiết bị công nghệ mới có chọn lọc để đảm bảo vận hành an toàn, nâng cao hiệu quả, giảm giá thành. Cụ thể: Thay hệ thống rơ le bảo vệ ; hệ thống kích thích tĩnh các

máy phát điện ; hệ thống đo lường, điều khiển máy phát; lắp đặt hệ thống biến tần cho các động cơ ...

+ *Kết quả biểu quyết như sau:*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 11.352.652 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

2.4. Nội dung 4. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015

+ *Kết quả biểu quyết như sau:*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 11.352.652 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

2.5. Nội dung 5. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015.

+ *Kết quả biểu quyết như sau:*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 11.352.652 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

2.6. Nội dung 6. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH KPMG là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

+ *Kết quả biểu quyết như sau:*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 11.352.652 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

2.7. Nội dung 7. Thông qua quyết toán Quỹ lương người lao động, Tiền lương của CT HĐQT, Ban TGD, KTT và Thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS năm 2015.

+Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 11.352.652 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

2.8.Nội dung 8. Thông qua Tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban TGD, BKS, Kế toán trưởng, Quỹ lương năm 2016.

+Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 11.352.652 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

2.9.Nội dung 9. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015

ĐVT : Triệu đồng

| STT | NỘI DUNG   | SỐ TIỀN    |
|-----|--|------------|
| I   | Vốn điều lệ của Công ty  | 128.655,00 |
| II  | Lợi nhuận chưa phân phối năm 2014  | 19.197,59  |
| 1   | Vi phạm thuế TNDN 2014 theo QĐ số 946  | 40,81      |
| 2   | Lợi nhuận chưa phân phối năm 2014 sau khi trừ tiền phạt                                      | 19.156,78  |
| III | Lợi nhuận sau thuế năm 2015  | 48.876,76  |
|     | Truy thu thuế TNDN theo QĐ số 2153 của Cục Thuế  | 3,00       |
| IV  | Lợi nhuận năm 2015 được phân phối  | 48.873,76  |
| 1   | Quỹ dự phòng tài chính (Không trích)   | -          |
| 2   | Quỹ đầu tư phát triển 30% của IV   | 14.662,13  |
| 3   | Quỹ thưởng ban điều hành, (chi 1,5 tháng lương, thù lao HĐQT, BKS theo nghị định 91 /2015CP) | 340,230    |
| 4   | Quỹ khen thưởng phúc lợi:  | 9.774,75   |
|     | Trong đó: Quỹ khen thưởng : 80%  | 7.819,80   |
|     | Quỹ phúc lợi : 20%   | 1.954,95   |
| 5   | Dự kiến chia cổ tức cho cổ đông 15% vốn điều lệ : Trong đó                                   | 19.298,25  |
| V   | Lợi nhuận còn lại năm 2015   | 4.798,40   |
| VI  | Lũy kế lợi nhuận còn để lại của năm 2014+2015  | 23.955,18  |

\* Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét quyết định phân phối Lợi nhuận còn lại ở mục V vào thời điểm thích hợp.

\* Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét quyết định thời gian chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức vào thời điểm thích hợp.

+ *Kết quả biểu quyết như sau:*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 11.352.652 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

2.10. Nội dung 10. Thông qua sửa đổi một số điều của Điều lệ công ty

Đại hội nhất trí sửa đổi điều lệ theo nội dung trình đại hội, riêng điều 18 và điều 20 giữ nguyên như điều lệ hiện hành, cụ thể như sau:

| Điều lệ hiện hành sửa đổi lần 1<br>ngày 24/5/2013  | Điều lệ sửa đổi bổ sung lần 2<br>ngày 24/5/2015  |
|--|--|
| <p>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p> | <p>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p> |
| <p><b>Điều 18.</b> Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>   | <p><b>Điều 18.</b> Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>   |
| <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút</p>  | <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ</p>  |

83.  
GT  
PH  
TE  
HB  
NH

|  |  |
|--|--|
| <p>kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>   | <p>thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>   |
| <p><b>Điều 20.</b> Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;</p> <p>c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành.</p>   | <p><b>Điều 20.</b> Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;</p> <p>c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành.</p>   |
| <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p> | <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p> |
| <p><b>Điều 32.</b> Thành viên Ban kiểm soát</p> <p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người</p>  | <p><b>Điều 32.</b> Ban kiểm soát</p> <p>1. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát:</p> <p>+ Số lượng: ba (03) thành viên.</p>  |

11  
 12  
 13  
 14  
 15  
 16  
 17  
 18  
 19  
 20  
 21  
 22  
 23  
 24  
 25  
 26  
 27  
 28  
 29  
 30  
 31  
 32  
 33  
 34  
 35  
 36  
 37  
 38  
 39  
 40  
 41  
 42  
 43  
 44  
 45  
 46  
 47  
 48  
 49  
 50

trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

- a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

+ Tiêu chuẩn và điều kiện của kiểm soát viên:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của luật doanh nghiệp

- Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, không phải là người có liên quan ( vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, em ruột với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

- Các thành viên ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý trong công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động trong công ty.

- Kiểm soát viên phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

- Các kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm trưởng ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại công ty.

- Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

- a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

+ *Kết quả biểu quyết như sau:*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 11.352.652 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

- *Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

## VI. CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI.

### 1. Đại hội thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

- Ông Phạm Minh Hùng - Thư ký đại hội đọc Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình năm 2016.

Đoàn chủ tịch đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100 %.

### 2. Bế mạc đại hội.

- Ông Tổng Đức Chính thay mặt Đoàn chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội.

- Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 kết thúc vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 24 tháng 5 năm 2016.

- Biên bản này gồm 14 trang, được lập thành 03 bản chính và có giá trị như nhau, 01 bản gửi UBCKNN, 01 bản gửi Sở GDCKHN, 01 bản lưu tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình.

Chủ tọa phiên họp, thư ký và đại diện cổ đông cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản này./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



**Phạm Minh Hùng**

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NBP  
CHỦ TỊCH HĐQT- CHỦ TRÌ



**Tổng Đức Chính**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016  
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình ngày 24 tháng 5 năm 2013;

Căn cứ biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình ngày 24/5/2016,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình ngày 24 tháng 5 năm 2016 với 22 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 11.352.652 cổ phần, chiếm 88,24 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các điều sau đây:

Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội: 11.352.652 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đồng ý: 11.352.652 đạt tỷ lệ 100 %
- Số cổ phiếu không đồng ý: 0 đạt tỷ lệ 0 %
- Số cổ phiếu có ý kiến khác: 0 đạt tỷ lệ 0 %

Điều 2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2015.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 với các chỉ tiêu chính như sau:

| TT | DIỄN GIẢI           | ĐVT      | Kế hoạch năm 2015 | Thực hiện năm 2015 | So sánh % (TH/KH) |
|----|---------------------|----------|-------------------|--------------------|-------------------|
| 1  | Sản lượng điện phát | Tr.kwh   | 292,00            | 326,79             | 111,91            |
| 2  | Tỷ lệ điện tự dùng  | %        | 10,50             | 10,38              | 98,86             |
| 3  | SL điện thương phẩm | Tr.kwh   | 261,0             | 292,86             | 112,21            |
| 4  | Than tiêu chuẩn     | g/kwh    | 570,00            | 559,13             | 98,09             |
| 5  | Suất hao Dầu đốt    | g/kwh    | 0,35              | 0,323              | 92,29             |
| 6  | Tổng CP SXKD.       | Tr. đồng | 643.073,61        | 669.177,9          | 104,07            |





|     |                                   |          |            |            |        |
|-----|-----------------------------------|----------|------------|------------|--------|
|     | Trong đó:                         |          |            |            |        |
| 6.1 | Chi phí sản xuất Điện             | Tr. đồng | 629.136,98 | 649.550,55 | 103,24 |
| 6.2 | Chi phí HD Tài chính              | Tr. đồng |            |            |        |
| 6.3 | CP SXKD khác                      | Tr. đồng | 13.936,64  | 19.627,35  | 140,83 |
| 7   | Tổng doanh thu SXKD.<br>Trong đó: | Tr. đồng | 655.219,89 | 731.766,34 | 111,68 |
| 7.1 | Doanh thu SX Điện                 | Tr. đồng | 638.413,82 | 710.022,51 | 111,22 |
| 7.2 | Doanh thu HD tài chính            | Tr. đồng | 1.171,87   | 1.512,39   | 129,06 |
| 7.3 | Doanh thu SXKD khác               | Tr. đồng | 15.634,2   | 20.231,44  | 129,41 |
| 8   | Lợi nhuận trước thuế              | Tr. đồng | 12.146,27  | 62.588,43  | 515,29 |
| 9   | Thuế TNDN 22%                     | Tr. đồng | 2.672,18   | 13.711,67  | 513,13 |
| 10  | Lợi nhuận sau thuế                | Tr. đồng | 9.474,09   | 48.876,76  | 515,90 |
| 11  | Cổ tức (KH 2015: 5%)              | Tr. đồng | 6.432,75   |            |        |

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội: 11.352.652 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đồng ý: 11.352.652 đạt tỷ lệ 100 %
- Số cổ phiếu không đồng ý: 0 đạt tỷ lệ 0 %
- Số cổ phiếu có ý kiến khác: 0 đạt tỷ lệ 0 %

**\* Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:**

+ Mục tiêu chính.

- Sản xuất ổn định, làm tốt công tác bảo vệ môi trường.
- Tập trung củng cố thiết bị đảm bảo vận hành an toàn, ổn định, thực hành tiết kiệm, tối ưu hóa chi phí, giảm giá thành sản xuất, nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động, lợi ích của Nhà nước và các nhà đầu tư.
- Tích cực làm việc với các cấp có thẩm quyền để thực hiện Đề án phục hồi nhà máy duy trì sản xuất đến sau năm 2030.

+ Các chỉ tiêu cơ bản KH SXKD năm 2016:

| TT | DIỄN GIẢI                         | ĐVT        | Số liệu    |
|----|-----------------------------------|------------|------------|
| 1  | Sản lượng điện phát               | Triệu kWh  | 250        |
| 2  | Sản lượng điện thương phẩm        | Triệu đồng | 223,75     |
| 3  | Tổng chi phí SXKD                 | Triệu đồng | 574.245,92 |
| 4  | Tổng doanh thu SXKD               | Triệu đồng | 587.620,92 |
| 5  | Lợi nhuận trước thuế (LNTT)       | Triệu đồng | 13.375,00  |
| 6  | Thuế TNDN                         | Triệu đồng | 2.675,00   |
| 7  | Lợi nhuận sau thuế                | Triệu đồng | 10.700,00  |
| 8  | Cổ tức tối thiểu năm 2016: 5%*VĐL | Triệu đồng | 6.432,75   |

Năm 2016, Công ty tiếp tục thực hiện theo cơ chế phát điện Dịch vụ phụ trợ. Hiện nay, NBTPC đang đàm phán giá điện với Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) nên số liệu kế hoạch trình đại hội là tạm tính. Đại hội giao cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt điều chỉnh các chỉ tiêu có liên quan đến Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 sau khi ký được hợp đồng mua bán điện với EVN.

**\*\* Kế hoạch cải tạo nâng cấp thiết bị trong năm 2016 và các năm tới:**

Tiếp tục triển khai đầu tư củng cố cải tạo, nâng cấp thiết bị chính như lò hơi turbine, máy phát điện, máy biến thế, hệ thống rơ le bảo vệ, hệ thống kích thích tĩnh máy phát điện, hệ thống cầu bốc than, bản thể hệ thống khử bụi tĩnh điện...

- Triển khai thay xong bản thể tuabin máy 3, tiến hành đánh giá và đề xuất thực hiện sửa chữa tuabin tiếp theo, theo kế hoạch đại tu, phục hồi các turbine giai đoạn 2015-2018 theo Quyết định số 376/QĐ-NBTPC-HĐQT ngày 18/10/2013 của Hội đồng quản trị triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2013.

- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư, cải tiến, nâng cấp, thay mới các hệ thống, thiết bị vận hành tuổi thọ cao, hiệu suất kém, thiếu an toàn bằng các thiết bị công nghệ mới có chọn lọc để đảm bảo vận hành an toàn, nâng cao hiệu quả, giảm giá thành. Cụ thể: Thay hệ thống rơ le bảo vệ; Hệ thống kích thích tĩnh các máy phát điện; Hệ thống đo lường, điều khiển máy phát; Lắp đặt hệ thống biến tần cho các động cơ ...

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội: 11.352.652 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đồng ý: 11.352.652 đạt tỷ lệ 100 %
- Số cổ phiếu không đồng ý: 0 đạt tỷ lệ 0 %
- Số cổ phiếu có ý kiến khác: 0 đạt tỷ lệ 0 %

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán UHY ACA:

- Tổng doanh thu : 731.766,34 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế 48.876,76 triệu đồng

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội: 11.352.652 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đồng ý: 11.352.652 đạt tỷ lệ 100 %
- Số cổ phiếu không đồng ý: 0 đạt tỷ lệ 0 %
- Số cổ phiếu có ý kiến khác: 0 đạt tỷ lệ 0 %

**Điều 4.** Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội: 11.352.652 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đồng ý: 11.352.652 đạt tỷ lệ 100 %
- Số cổ phiếu không đồng ý: 0 đạt tỷ lệ 0 %
- Số cổ phiếu có ý kiến khác: 0 đạt tỷ lệ 0 %

389  
T.Y  
I. AN  
DIỆ  
BINH  
T. NI

**Điều 5.** Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH KPMG là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội: 11.352.652 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đồng ý: 11.352.652 đạt tỷ lệ 100 %
- Số cổ phiếu không đồng ý: 0 đạt tỷ lệ 0 %
- Số cổ phiếu có ý kiến khác: 0 đạt tỷ lệ 0 %

**Điều 6.** Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, KTT, Ban kiểm soát năm 2015 và phương án thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, KTT, Ban kiểm soát, một số chỉ tiêu về Quỹ tiền lương của Công ty năm 2016:

1. Quyết toán quỹ lương người lao động, Tiền lương của CT HĐQT, Ban TGD, KTT và Thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS năm 2015 là:

- Tổng tiền lương năm 2015 của Chủ tịch HĐQT, TGD, Phó TGD, KTT là **1.980** triệu đồng
- Thù lao cho các thành viên kiêm nhiệm của HĐQT, BKS là **514,8** triệu đồng.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội: 11.352.652 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đồng ý: 11.352.652 đạt tỷ lệ 100 %
- Số cổ phiếu không đồng ý: 0 đạt tỷ lệ 0 %
- Số cổ phiếu có ý kiến khác: 0 đạt tỷ lệ 0 %

2. Tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban TGD, BKS, Kế toán trưởng, Quỹ lương năm 2016 như sau:

\* Mức lương tạm tính của Chủ tịch HĐQT, Ban TGD, Kế toán trưởng và thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, Ban KS năm 2016 như sau:

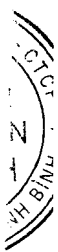
- Lương chủ tịch HĐQT = 25.000.000 đồng/tháng
- Lương Tổng giám đốc = 24.000.000 đồng/tháng
- Lương Phó TGD = 21.000.000 đồng/tháng
- Lương Kế toán trưởng = 19.000.000 đồng/tháng
- Lương TBKS chuyên trách = 21.000.000 đồng/tháng

Mức lương trên chưa bao gồm thưởng VHAT và thu nhập khác (nếu có).

Thù lao của các thành viên HĐQT, BKS

- Thù lao của UVHĐQT = 4.200.000 đồng/tháng
- Thù lao của UVBKS = 3.800.000 đồng/tháng

Tổng tiền lương và thù lao các thành viên trên năm 2016 sẽ được hạch toán vào chi phí giá thành sản xuất điện năm 2016.



**\*\*Về một số chỉ tiêu cơ bản Quỹ tiền lương năm 2016 của Công ty:**

- Quỹ tiền lương kế hoạch (Vkh 2016) là: 83.506,56 triệu đồng
- Tiền thưởng VHAT điện năm 2016 là: 16.153,73 triệu đồng

Căn cứ kết quả SXKD năm 2016, Đại hội Đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định điều chỉnh mức tăng hay giảm Quỹ tiền lương chung của Công ty; Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BanTGĐ, Ban KS và Kế toán trưởng do HĐQT Công ty xem xét và quyết định

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội: 11.352.652 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đồng ý: 11.352.652 đạt tỷ lệ 100 %
- Số cổ phiếu không đồng ý: 0 đạt tỷ lệ 0 %
- Số cổ phiếu có ý kiến khác: 0 đạt tỷ lệ 0 %

**Điều 7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015**

*ĐVT : Triệu đồng*

| STT | NỘI DUNG   | SỐ TIỀN    |
|-----|--|------------|
| I   | Vốn điều lệ của Công ty  | 128.655,00 |
| II  | Lợi nhuận chưa phân phối năm 2014  | 19.197,59  |
| 1   | Vi phạm thuế TNDN 2014 theo QĐ số 946  | 40,81      |
| 2   | Lợi nhuận chưa phân phối năm 2014 sau khi trừ tiền phạt                                      | 19.156,78  |
| III | Lợi nhuận sau thuế năm 2015  | 48.876,76  |
|     | Truy thu thuế TNDN theo QĐ số 2153 của Cục Thuế  | 3,00       |
| IV  | Lợi nhuận năm 2015 được phân phối  | 48.873,76  |
| 1   | Quỹ dự phòng tài chính (Không trích)   | -          |
| 2   | Quỹ đầu tư phát triển 30% của IV   | 14.662,13  |
| 3   | Quỹ thưởng ban điều hành, (chi 1,5 tháng lương, thù lao HĐQT, BKS theo nghị định 91 /2015CP) | 340,230    |
| 4   | Quỹ khen thưởng phúc lợi:  | 9.774,75   |
|     | Trong đó: Quỹ khen thưởng : 80%  | 7.819,80   |
|     | Quỹ phúc lợi : 20%   | 1.954,95   |
| 5   | Dự kiến chia cổ tức cho cổ đông 15% vốn điều lệ : Trong đó                                   | 19.298,25  |
| V   | Lợi nhuận còn lại năm 2015   | 4.798,40   |
| VI  | Lũy kế lợi nhuận còn để lại của năm 2014+2015  | 23.955,18  |

\* Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét quyết định phân phối Lợi nhuận còn lại ở mục V vào thời điểm thích hợp.

\* Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét quyết định thời gian chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức vào thời điểm thích hợp.

- Dự kiến mức chi trả cổ tức năm 2016 tối thiểu là 5%.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội: 11.352.652 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đồng ý: 11.352.652 đạt tỷ lệ 100 %
- Số cổ phiếu không đồng ý: 0 đạt tỷ lệ 0 %
- Số cổ phiếu có ý kiến khác: 0 đạt tỷ lệ 0 %

**Điều 8: Thông qua kết quả biểu quyết miễn nhiệm, bầu bổ sung thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ 2013-2018**

**a) Miễn nhiệm thành viên BKS**

Đại hội đã biểu quyết nhất trí miễn nhiệm các ông, bà có tên sau:

1. Bà Nguyễn Thị Tường Vi - TB BKS
2. Ông Trần Ngọc Thọ - TV BKS

**b) Bầu cử bổ sung thay thế thành viên BKS**

Đại hội đã bầu cử bổ sung các ông bà có tên sau vào thành viên BKS nhiệm kỳ 2013-2018 (theo quy định của Luật doanh nghiệp):

1. Bà Lương Thị Thúy - TV BKS
2. Bà Phạm Thị Huyền - TV BKS.

c) Đại hội ghi nhận kết quả bầu Trưởng Ban Kiểm soát của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018: Bà Lương Thị Thúy - Là trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại NBTPC.

**Điều 9: Thông qua việc sửa đổi bổ sung một số điều trong điều lệ Công ty.**

Đại hội nhất trí sửa đổi điều lệ theo nội dung trình đại hội, riêng Điều 18 và Điều 20 giữ nguyên như điều lệ hiện hành, cụ thể như sau:

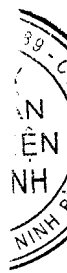
| Điều lệ hiện hành sửa đổi lần 1<br>ngày 24/5/2013  | Điều lệ sửa đổi bổ sung lần 2<br>ngày 24/5/2016   |
|--|---|
| <b>Điều 17.</b> Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.<br>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên | <b>Điều 17.</b> Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.<br>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các |



|  |  |
|--|--|
| <p>trang thông tin điện tử của Công ty.<br/>Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p>   | <p>cổ đông có thể tiếp cận.</p>  |
| <p><b>Điều 18.</b> Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> | <p><b>Điều 18.</b> Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> |
| <p><b>Điều 20.</b> Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;<br/>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;<br/>c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành.</p>   | <p><b>Điều 20.</b> Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;<br/>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;<br/>c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành.</p>   |
| <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch</p>   | <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện</p>   |

83.2  
GT  
PH  
TĐ  
+B  
VH.T.

|   |  |
|---|--|
| <p>mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>  | <p>có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>   |
| <p><b>Điều 32.</b> Thành viên Ban kiểm soát</p> <p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p>a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;</p> <p>c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.</p> | <p><b>Điều 32.</b> Ban kiểm soát</p> <p>1. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Số lượng: ba (03) thành viên.</li> <li>+ Tiêu chuẩn và điều kiện của kiểm soát viên: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của luật doanh nghiệp</li> <li>- Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, không phải là người có liên quan (vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, em ruột với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty.</li> <li>- Các thành viên ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý trong công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động trong công ty.</li> <li>- Kiểm soát viên phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</li> <li>- Các kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm trưởng ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại công ty.</li> <li>- Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;</li> <li>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;</li> <li>c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul> |



**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội: 11.352.652 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đồng ý: 11.352.652 đạt tỷ lệ 100 %
- Số cổ phiếu không đồng ý: 0 đạt tỷ lệ 0 %
- Số cổ phiếu có ý kiến khác: 0 đạt tỷ lệ 0 %

**Điều 10. Triển khai thực hiện Nghị quyết.**

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 24 tháng 5 năm 2016.

2. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2017.

Đại hội đã thống nhất thông qua Nghị quyết với 100% cổ đông và đại diện cổ đông tán thành./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TRÌ ĐẠI HỘI**



**Tổng Đức Chính**